

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14 – CẦN THƠ
Số: 32/2026/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cần Thơ, ngày 26 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11/02/2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 11/02/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P
Địa chỉ: đường N, Phường S, Thành phố H.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Sĩ B, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Hậu Giang.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Võ Lê Tấn B, chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân – Chi nhánh Hậu Giang.

- Bị đơn: Ông Lý Minh H, sinh năm 1993
Địa chỉ: Số 95/5, ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

Bà Đặng Ngọc Y, sinh năm 1990
Địa chỉ: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về nợ: Ông Lý Minh H, bà Đặng Ngọc Y có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền tính đến ngày 16/01/2026 theo Hợp đồng tín dụng hạn

mức số: 24851/24MN/HĐTD ngày 11/7/2024, Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 24851/24MN/HĐTD/KUNN01 ngày 12/7/2024 và Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số: L24072210412264052 ngày 16/8/2024 là 2.062.976.100 đồng (*Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm đồng*), trong đó: tổng nợ gốc là 1.887.286.668 đồng (*Một tỷ tám trăm tám mươi bảy triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng*), tổng lãi quá hạn, phí là 157.625.199 đồng (*Một trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn một trăm chín mươi chín đồng*).

Ông Lý Minh H, bà Đặng Ngọc Y còn phải cho Ngân hàng TMCP P tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 24851/24MN/HĐTD ngày 11/7/2024, Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 24851/24MN/HĐTD/KUNN01 ngày 12/7/2024 và Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số: L24072210412264052 ngày 16/8/2024, kể từ ngày 17/01/2026 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về thời gian và phương thức trả nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Trường hợp ông Lý Minh H, bà Đặng Ngọc Y không trả hoặc trả không hết nợ, Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mãi các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 19534/24MN/HĐBĐ ngày 11/7/2024 để thu hồi nợ, gồm:

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa 135, diện tích 90m², đất ở tại đô thị, tọa lạc tại ấp T, thị trấn R, huyện C, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 466155, số vào sổ cấp GCN số: CH00387, do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 12/7/2011 cho bà Trần Kim O, ngày 24/03/2022 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Hậu Giang xác nhận để thừa kế quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Lý Minh H theo hồ sơ số: 001985.TK.012.

+ Tài sản gắn liền trên đất: Nhà ở: diện tích xây dựng: 42,7 m²; diện tích sàn: 186,6m²; kết cấu: khung cột bê tông cốt thép, vách tường; cấp (hạng): cấp 4; số tầng: 1 trệt 3 lầu.

- Về chi phí tố tụng: Ông Lý Minh H, bà Đặng Ngọc Y phải chịu 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP P đã nộp 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) nên ông Lý Minh H, bà Đặng Ngọc Y có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng TMCP P 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) tại giai đoạn thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Lý Minh H, bà Đặng Ngọc Y phải chịu 36.630.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP P được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 36.389.521 đồng (*Ba mươi sáu triệu ba trăm tám mươi chín nghìn năm trăm hai mươi một đồng*) theo biên lai thu số 0005133 ngày 10/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND.TP. Cần Thơ;
- VKSND.TP.Cần Thơ;
- VKSND. Khu vực 14 – Cần Thơ;
- Phòng THADS. Khu vực 14 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Nguyễn Minh Trí